TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 04/2021/HS-ST
Ngày 08.01.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Sáng và bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành S, tên gọi khác: K; sinh ngày 10/12/1982 tại Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số K356/16 đường D, tổ 15, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Mai Thị T1, sinh năm 1946;

Có vợ là Lê Thị Thanh L, sinh năm 1983; có 02 con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/9/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Ngày 28/11/2011 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/3/2020, tạm giam ngày 25/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Đại T2, sinh năm 1988; địa chỉ: Số K160/8 đường H, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1991; địa chỉ: Số K123H54/30 đường L, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Huỳnh N, sinh năm 1991; địa chỉ: Số K123H83/12 đường L, tổ 08, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Hoàng Trần Khánh L1, sinh năm 1999; địa chỉ: Xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; tạm trú tại: Số 351 đường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Đinh Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu dân cư Đ, phường Đ, thành phố L, tỉnh Hải Dương; tạm trú tại: Số 70 đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thanh V1, sinh năm 1999; địa chỉ: Số K25/5 đường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Mai Thị Hồng N1, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện X, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

+ Phan Quốc H1, sinh năm 1998, địa chỉ: Số K54/57 đường T, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Công ty TNHH A; địa chỉ: Số 11 đường L, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - chức danh: Chủ tịch HĐTV. Vắng mặt.

+ Ông Hứa Hải L2, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 01 đường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/3/2020, Nguyễn Thành S liên hệ mua 10.000.000 đồng ma túy của một người đàn ông tên K ở thành phố Hồ Chí Minh. Đến tối ngày 03/3/2020, S đến chân cầu L, thành phố Đà Nẵng nhận số ma túy của K gửi ra cũng bằng xe khách được 01 gói ma túy khay và 01 gói nylong chứa 05 viên ma túy thuốc lắc rồi đem về nhà ở địa chỉ K442/H42/15 đường D, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng cất giấu.

Khoảng 23 giờ, ngày 15/3/2020, Trần Đại T2 mời S đến nhà T2 tại số 62 đường P, thành phố Đà Nẵng dự sinh nhật của T2. S đem theo số ma túy đã mua trước đó đi taxi đến nhà T2.

Đến 00 giờ ngày 16/3/2020, S rủ T2, Nguyễn Thanh Q và Nguyễn Hoàng V đến khách sạn A số 11 đường L, phường T, quận K để tiếp tục tiệc sinh nhật và

nghe nhạc thì tất cả đồng ý. S, T2, Q đi taxi đến khách sạn A thuê phòng 701, 702 còn V đến sau. Tại phòng 701, S lấy ra 01 thẻ cứng dùng để kẻ ma túy khay, 01 bật lửa ga, 01 tờ tiền 20.000đồng cuộn tròn dùng để hít ma túy khay (*đều của S có sẵn*) và lấy số ma túy khay mang theo đổ ra một chiếc đĩa sứ có sẵn trong phòng, còn ma túy thuốc lắc được S bẻ ra thành nhiều mảnh vỡ để mọi người sử dụng. Sau đó, Huỳnh N, Hoàng Trần Khánh L1, Đinh Thị H, Lê Thị Thanh V1, Mai Thị Hồng N1 được Q rủ đến để dự sinh nhật, khi đến ngồi chơi thấy nên cùng sử dụng ma túy. Riêng Trần Đại T2 và Nguyễn Hoàng V do uống say nên nằm ngủ trên giường, không sử dụng ma túy.

Đến 01 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, Công an phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra tại phòng 701 khách sạn A, bắt quả tang Nguyễn Thành S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Nguyễn Thành S, Nguyễn Thanh Q, Huỳnh N, Mai Thị Hồng N1, Hoàng Trần Khánh L1, Lê Thị Thanh V1, Đinh Thị H dương tính với ma túy.

Nguyễn Hoàng V, Trần Đại T2 âm tính với ma túy.

Các Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng xác định:

- Nguyễn Thành S, Nguyễn Thanh Q nghiện ma túy tổng hợp; Huỳnh N nghiện ma túy thuốc lắc; Mai Thị Hồng N1, Hoàng Trần Khánh L1, Đinh Thị H có nghiện ma túy ATS (Methamphetamine); Lê Thị Thanh V1 nghiện ma túy ATS và THC.

* Vật chứng, tài sản, giấy tờ thu giữ:

- 01 gói nylong kích thước (6x7)cm chứa chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1;

- 01 gói nylong kích thước (5x8)cm và 01 gói nylong kích thước (4x7)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G2;

- 03 mảnh vỡ viên nén màu hồng và 04 mảnh vỡ viên nén màu xanh được niêm phong ký hiệu G4.

- Thu giữ một ít chất bột màu trắng trên đĩa sứ sát số tang vật nêu trên được niêm phong ký hiệu G3.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen, số imei: 353811081024609 gắn sim số 0935232256 của Nguyễn Thành S.

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xám có dòng chữ Colonel’s CARD; 04 bật lửa; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

- 01 loa xách tay hiệu “JBL” màu xanh, đen, trắng chiều dài 45 cm, chiều rộng 16cm.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X màu trắng của Nguyễn Thanh Q;

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu vàng, số tiền: 1.100.000đồng của Nguyễn Hoàng V.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS max màu vàng và 01 túi xách màu đen của Hoàng Trần Khánh L1.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X11 Pro Max màu xanh ngọc của Mai Thị Hồng N1.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X11 Pro Max màu trắng của Đinh Thị H;

Bản Kết luận giám định số: 89/GĐ - MT ngày 27/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

" - Chất bột màu trắng, tinh thể màu trắng trong các bì niêm phong ký hiệu G1, G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu G1: 1,686 gam, G2: 5,903 gam, G3: 0,470 gam.

- Các mảnh vỡ viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G4 (G4a, G4b) gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G4a: 0,791 gam; G4b: 0,670 gam."

* Xử lý tài sản thu giữ:

Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại các tài sản không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu gồm:

- Trả cho Nguyễn Thanh Q 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X màu trắng;

- Trả cho Nguyễn Hoàng V 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu vàng và số tiền 1.100.000 đồng.

- Trả cho Hoàng Trần Khánh L1 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max màu vàng và 01 túi xách màu đen;

- Trả cho Mai Thị Hồng N1 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X11 Pro Max màu xanh ngọc.

- Trả cho Đinh Thị H 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X11 Pro Max màu trắng, số imei: 353887104415198, 353887108586374;

Các vật chứng còn lại gồm: Ma túy hoàn trả sau giám định; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen, số imei: 353811081024609 gắn sim số 0935232256; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xám có dòng chữ Colonel's CARD; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 04 bật lửa và 01 loa xách tay hiệu "JBL" màu xanh, đen, trắng chiều dài 45 cm, chiều rộng 16cm. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Thành S về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước trình bày luận tội giữ

nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 89/GĐ-MT ngày 27/3/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xám có dòng chữ Colonel's CARD; và 04 bật lửa.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen, số imei: 353811081024609 gắn sim số 0935232256.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước tờ tiền có mệnh giá 20.000đ;

- Tuyên trả cho ông Hứa Hải L2 01 loa xách tay hiệu "JBL" màu xanh, đen, trắng chiều dài 45 cm, chiều rộng 16cm.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã thể hiện lời khai.

- Ông Trần Đại T2 và ông Nguyễn Thanh Q trình bày: Ông T2 và ông Q không biết S đã cất giấu ma túy và không bàn bạc, không góp tiền mua ma túy, không rủ người khác đến để sử dụng ma túy. Mọi việc đều do bị cáo S chủ động thực hiện.

- Ông Huỳnh N trình bày: Ông được Q rủ xuống khách sạn A để nhậu chứ không biết có ma túy ở đó, ông đã rủ 4 người con gái đến nhậu mua vui. Ông không góp tiền mua ma túy và không rủ rê ai sử dụng ma túy.

- Ông Nguyễn Hoàng V trình bày: Ông chỉ biết đến khách sạn nhậu và nghe nhạc, do uống nhiều bia nên say và không biết mọi việc diễn ra như thế nào. Ông không mua ma túy, không sử dụng ma túy.

- Ông Hứa Hải L2 trình bày: Trước đây ông cho Nguyễn Thành S mượn 01 loa xách tay hiệu "JBL" màu xanh, nay ông có nguyện vọng được trả lại loa xách tay đó.

- Bà Đinh Thị H, Hoàng Trần Khánh L1, Lê Thị Thanh V1, Mai Thị Hồng N1 trình bày: Họ được Q rủ đến khách sạn nhậu và mua vui cho nhóm người ở đó. Họ không biết ở đó có ma túy, không góp tiền mua ma túy và có sử dụng chung ma túy với nhóm người này.

- Ông Phan Quốc H1 trình bày: Ông là nhân viên lễ tân của khách sạn A và có cho nhóm người của T2 thuê phòng 701, 702 ngày 15.3.2020. Ông không biết họ mang ma túy vào khách sạn sử dụng.

- Đại diện Công ty TNHH A trình bày: Lễ tân của khách sạn A có cho nhóm người của Trần Đại T2 thuê phòng 701, 702 ngày 15.3.2020. Tuy nhiên, họ không biết nhóm người thuê phòng mang ma túy vào khách sạn sử dụng.

Bị cáo S nói lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết đinh tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, tại phòng 701 khách sạn A, Nguyễn Thành S có hành vi cung cấp 9,52 gam ma túy, gồm 8,059 gam ma túy loại Ketamine, 1,461 gam ma túy loại MDMA và chuẩn bị dụng cụ gồm đĩa sứ, 01 thẻ cứng dùng để kẻ ma túy khay, bật lửa ga, 01 tờ tiền 20.000đồng cuộn tròn làm ống hút ma túy để cho Nguyễn Thanh Q, Huỳnh N, Hoàng Trần Khánh L1, Mai Thị Hồng N1, Đinh Thị H, Lê Thị Thanh V1 sử dụng. Hành vi của bị cáo S đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thành S là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc mua, tàng trữ, sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và bạn bè nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma tuý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo đã mua và cung cấp 9,52 gam ma túy, trong đó 8,059 gam ma túy loại Ketamine và 1,461 gam ma túy loại MDMA, bị cáo cũng là người chuẩn bị dụng cụ gồm đĩa sứ, thẻ cứng dùng để kẻ ma túy khay, bật lửa ga, 01 tờ tiền

20.000đồng cuộn tròn làm ống hút ma túy để cho Nguyễn Thanh Q, Huỳnh N, Hoàng Trần Khánh L1, Mai Thị Hồng N1, Đinh Thị H, Lê Thị Thanh V1 sử dụng, đó là hành vi đưa ma túy vào cơ thể người khác trái phép. Bị cáo tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án các cấp xét xử về các tội phạm khác nhau. Đến nay các tội phạm đó đã được xóa án tích nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 89/GĐ-MT ngày 27/3/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 04 bật lửa và 01 thẻ nhựa màu xám có dòng chữ Colonel’s CARD đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại có chữ Iphone màu đen số imei: 353811081024609 gắn sim số 0935232256 thu giữ của Nguyễn Thành S, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 loa xách tay hiệu “JBL” màu xanh là tài sản của ông Hứa Hải L2 nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông L2.

Đối với Nguyễn Thanh Q là người đứng ra thuê phòng 701, 702 khách sạn A và rủ Hoàng Trần Khánh L1, Mai Thị Hồng N1, Lê Thị Thanh V1, Đinh Thị H đến dự sinh nhật của T2. Q không biết việc Nguyễn Thành S đem ma túy đến để sử dụng, do đó không phải là đồng phạm với Nguyễn Thành S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nguyễn Thanh Q, Huỳnh N, Hoàng Trần Khánh L1, Mai Thị Hồng N1, Nguyễn Thị V1, Đinh Thị H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, các đối tượng không góp tiền mua ma túy, không biết rõ nguồn gốc số ma túy trên

nên Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Đối với Hoàng Trần Khánh L1, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với khách sạn A cho khách đến lưu trú nhưng không biết việc các đối tượng trên đem ma túy từ bên ngoài vào sử dụng. Ủy ban nhân dân quận K, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện; để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong cơ sở mình quản lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho Nguyễn Thành S hiện không rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Đại T2, Nguyễn Hoàng V đến phòng 701 khách sạn A số 11 đường L, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng để tiếp tục tham gia buổi sinh nhật. Do đã say và đi ngủ, không sử dụng trái phép chất ma túy; không biết việc Nguyễn Thành S tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo S phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành S (K) phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành S **07 (Bảy) năm 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.3.2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 89/GĐ-MT ngày 27/3/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 bật lửa và 01 thẻ nhựa màu xám có dòng chữ Colonel's CARD.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 20.000 đồng.

- Tuyên trả lại cho ông Hứa Hải L2 01 loa xách tay hiệu "JBL" màu xanh đen, trắng chiều dài 45 cm, chiều rộng 16cm.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành S 01 điện thoại có chữ Iphone màu đen số imei: 353811081024609 gắn sim số 0935232256, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06.7.2020 và Biên lai thu tiền số 007407 ngày 06.7.2020.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành S phải chịu 200.000đ.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Cường